

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VỤ BẢN
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 02/2025/DS-ST.
Ngày 23-5-2025.
V/v: “Tranh chấp bồi thường
thiệt hại ngoài hợp đồng”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VỤ BẢN, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Trường Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Trần Đình Mạnh.
- Bà Nguyễn Thị Dung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vụ Bản tham gia phiên tòa:
Ông Vũ Đức Hoài - Kiểm sát viên (Vắng mặt, không thể tham gia phiên tòa).

Ngày 23 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vụ Bản xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 07/2025/TLST-TCDS ngày 16 tháng 01 năm 2025 về việc “Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2025/QĐST-DS ngày 06-5-2025, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Trần Thị D, sinh năm 1979.

Nơi ĐKKHKT và cư trú: Số nhà A tổ dân phố L, thị trấn G, huyện V, tỉnh Nam Định.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1985.

Nơi ĐKKHKT và cư trú: Tổ dân phố M, thị trấn G, huyện V, tỉnh Nam Định.

3. Người làm chứng:

+ Chị Trần Thị N, sinh năm 1992; cư trú: Tổ dân phố M, thị trấn G, huyện V, tỉnh Nam Định.

+ Ông Nguyễn Thanh Q, sinh năm 1972; cư trú: Tổ dân phố L, thị trấn G, huyện V, tỉnh Nam Định.

(Tại phiên tòa: Chị Trần Thị D, anh Nguyễn Văn C và chị Trần Thị N có mặt; Ông Nguyễn Thanh Q vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản khai và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn chị Trần Thị D trình bày:

Khoảng 10 giờ ngày 03-5-2023, chị đến cửa hàng sửa chữa xe máy của ông Nguyễn Thanh Q, trú tại Tổ dân phố L, thị trấn G, huyện V, tỉnh Nam Định, để nói chuyện, khi đó chị Trần Thị N chở bố đi qua và thấy chị đang ở nhà ông Q. Lúc sau chồng chị N là anh Nguyễn Văn C, chở chị N đến nhà ông Q. Lúc chị N và anh C đến thì hai bên có nói chuyện lời qua tiếng lại. Sau đó anh C rất hung dữ và không có thiện chí, chị rút điện thoại ra để gọi cho chồng chị đến. Nhưng khi chưa kịp gọi thì anh C lao vào đá và dẫm nát điện thoại của chị. Chị đứng đối diện với anh C, anh C dùng tay phải tát chị một phát làm chị ngã xuống. Anh C liên liếp dùng tay chân dẫm đá nhiều nhát vào người và mặt chị. Lúc đó chị choáng váng xây xẩm đầu óc. Mọi người can ngăn nên sự việc dừng lại, anh C chở chị N về. Lúc chị tỉnh táo lại thì chồng chị đã đến và đưa chị đến cơ sở y tế. Chị bị đánh, bị thương ở vùng mắt, mặt, cánh tay phải đi khám điều trị ở bệnh viện Đa khoa tỉnh N, từ ngày 03-5-2023 đến 23-5-2023. Sau đó chị còn phải thăm khám và điều trị ở nhiều bệnh viện khác. Từ đó đến nay, anh C không thăm hỏi chị một câu.

Nay chị đề nghị Toà án nhân dân huyện Vụ Bản xem xét; buộc anh C phải thanh toán cho chị toàn bộ những khoản chi phí sau:

- Tiền viện phí, thuốc men tại các bệnh viện: 14.296.613 đồng, trong đó:
 - + Bệnh viện Đa khoa tỉnh N: 8.258.116 đồng.
 - + Bệnh viện V - Hà Nội: 3.144.300 đồng.
 - + Bệnh viện M: 662.140 đồng.
 - + Bệnh viện Q1: 1.750.857 đồng.
 - + Bệnh viện M: 386.400 đồng.
 - + Bệnh viện T: 94.800 đồng.
- Tiền công lao động hàng ngày: 36 ngày x 400.000 đồng/ngày = 14.400.000 đồng.
- Tiền công chăm sóc: 36 ngày x 300.000 đồng/ngày = 10.800.000 đồng.
- Tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe: 15.000.000 đồng.
- Tiền bồi dưỡng tổn thất tinh thần: 20.000.000 đồng.
- Tiền thuê xe taxi đi khám, chữa tại các bệnh viện: Tổng số tiền 7.900.000 đồng.

Tổng số tiền là 82.396.613 đồng (T mươi hai triệu ba trăm chín mươi sáu nghìn sáu trăm mười ba đồng).

Bị đơn anh Nguyễn Văn C trình bày trong bản khai như sau: Sáng ngày 03-5-2023 chị D đã xúc phạm bố vợ anh và đánh vợ anh là chị Trần Thị N tại bệnh viện Đa khoa S, thành phố N, tỉnh Nam Định. Vợ anh có về nói cho anh biết. Khoảng 10 giờ ngày 03-5-2023 anh cùng vợ đến nhà ông Q ở thị trấn Gôi gặp chị D để nói chuyện, nhưng chị D đã chửi và xúc phạm anh quá đáng, nên anh đã

không giữ được bình tĩnh và có tác động đấm chị D vài cái. Qua sự việc anh biết hành vi của anh là sai.

Nay chị D yêu cầu anh phải bồi thường thương tích cho chị ấy, thì anh không thể đáp ứng được và anh xin được bồi thường một phần nào đó mà anh chấp nhận được.

Người làm chứng, chị Trần Thị Ngọc K như sau: Sự việc mâu thuẫn giữa anh Nguyễn Văn C với chị Trần Thị D, vào ngày 03-5-2023 là do mâu thuẫn từ sáng ngày 03-5-2023 giữa chị và chị D đã có cãi chửi nhau tại bệnh viện Đa khoa S, thành phố N, tỉnh Nam Định. Sau đó tại nhà chú Q, chị D chửi súc phạm vợ chồng chị và bố đẻ chị, do bức tức chồng chị đã dùng tay đấm vào mặt chị D khoảng hai hoặc ba lần, sau đó được mọi người ở đó can ngăn, nên sự việc dừng lại.

Nay chị D yêu cầu chồng chị phải bồi thường thương tích cho chị ấy, chị chỉ đồng ý đề chồng chị bồi thường một phần trong tổng số chị D yêu cầu, vì nhiều khoản yêu cầu của chị D là không đúng và bất hợp lý.

Người làm chứng, ông Nguyễn Thanh Q khai như sau: Khoảng 10 giờ ngày 03-5-2023, tại gia đình nhà ông giữa vợ chồng anh C với chị D xảy ra mâu thuẫn. Anh C dùng tay phải tát một phát vào mặt chị D, làm chị D bị ngã, sau đó anh C dùng tay, chân đấm đá nhiều nhát vào người chị D và được mọi người can ngăn. Anh C bỏ về, chị D được chồng đến đón, sự việc sau đó như thế nào ông không biết.

Tại phiên toà: Các đương sự trình bày nội dung, quan điểm như nêu trên.

Anh Nguyễn Văn C không chấp nhận bồi thường theo yêu cầu của chị D, anh chỉ chấp nhận bồi thường cho chị D từ 1.000.000đ đến 2.000.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Chị Trần Thị D có đơn khởi kiện yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khoẻ do anh Nguyễn Văn C gây nên. Căn cứ vào khoản 6 Điều 26, Điều 35 của Bộ luật tố tụng Dân sự đây là “Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng”, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định.

Về việc vắng Kiểm sát viên căn cứ khoản 1 Điều 232 của Bộ luật tố tụng Dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử, không hoãn phiên toà.

[2] Về nội dung:

Khoảng 10 giờ ngày 03-5-2023, tại cửa hàng sửa chữa xe máy của ông Nguyễn Thanh Q, thuộc Tổ dân phố L, thị trấn G, huyện V, tỉnh Nam Định; do

mâu thuẫn, anh Nguyễn Văn C đã dùng tay, chân tát, đấm, đá nhiều lần vào mặt và người chị Trần Thị D; hậu quả chị D bị thương tích và phải đi cấp cứu, điều trị bệnh viện Đa khoa tỉnh N từ ngày 04-5-2023 đến ngày 23-5-2023 thì ra viện; với thương tích chuẩn đoán “Chấn thương đầu, mặt, mắt hai bên, chi thể do tai nạn xã hội”. Sau đó chị D đi khám và điều trị tại nhiều bệnh viện khác.

Sau khi sự việc xảy ra các cơ quan pháp luật đã tiến hành điều tra xác minh. Tại “Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống” số 273/LKTTCT-TTPY ngày 19-9-2023 của Trung tâm Pháp Y tỉnh H đã kết luận “Loại hình tổn thương này không quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần; nên không có căn cứ pháp lý để xếp tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với Trần Thị D”. Ngày 20-10-2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định có Thông báo số 35/TB-VKSVB về việc Kiểm sát quyết định không khởi tố vụ án hình sự; vì hành vi của Nguyễn Văn C không cấu thành tội phạm.

Trong thời hạn luật định chị D gửi đơn khởi kiện đến Tòa án nhân dân huyện Vụ Bản để giải quyết bồi thường trách nhiệm dân sự theo quy định của pháp luật.

Căn cứ đơn khởi kiện, lời khai của các đương sự, cùng tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thu thập và xác minh; Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận thương tích của chị Trần Thị D là do anh Nguyễn Văn C gây nên. Trong quá trình thụ lý giải quyết và tại phiên tòa các đương sự không thỏa thuận được với nhau. Do đó căn cứ các Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590 Bộ luật dân sự; khoản 01 Điều 02, khoản 01 Điều 03, Điều 07 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06-9-2022 hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng, của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao. Buộc anh C phải bồi thường toàn bộ các thiệt hại cho việc điều trị thương tích của chị D. Tuy nhiên trong những khoản yêu cầu bồi thường của chị D có những yêu cầu bồi thường cao và không phù hợp với thực tế. Vì vậy Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận các khoản bồi thường cụ thể như sau:

1) Tiền viện phí, thuốc men điều trị tại các bệnh viện tổng 11.497.216 đồng, trong đó:

- Tiền khám, điều trị thương tích của chị D tại bệnh viện Đa khoa tỉnh N: 8.258.116 đồng.

- Tiền khám, thuốc điều trị đau đầu chóng mặt phục vụ cho việc điều trị sau chấn thương của chị D tại bệnh viện V - Hà Nội: 3.144.300 đồng.

- Tiền khám bệnh của chị D tại bệnh viện T: 94.800 đồng.

2) Tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe 4.000.000 đồng.

3) Tiền công lao động của chị D trong 19 ngày nằm điều trị tại bệnh viện Đa khoa tỉnh N và 02 ngày đi khám điều trị tại bệnh viện V - Hà Nội + bệnh viện T, tổng 21 ngày x 250.000 đồng/ngày = 5.250.000 đồng.

4) Tiền công người chăm sóc 07 ngày đầu: 07 ngày x 250.000 đồng/ngày = 1.750.000 đồng.

5) Tiền bồi thường tổn thất về tinh thần 05 tháng lương cơ sở của năm 2023 x 1.800.000 đồng/tháng: 9.000.000 đồng.

6) T1 thuê xe taxi đi khám, chữa bệnh tại các bệnh viện tổng 1.700.000 đồng gồm: Bệnh viện Đa khoa tỉnh N 02 lần = 400.000đ. Bệnh viện V - Hà Nội 01 lần = 1.000.000đ. Bệnh viện T 01 lần = 300.000đ.

Tổng số tiền được chấp nhận là 33.197.200 đồng.

Không chấp nhận yêu cầu của chị D về các nội dung sau:

1) Bệnh viện M: 662.140 đồng. Vì lý do điều trị bệnh lý đục thủy tinh thể và dưỡng mắt, không điều trị cho chấn thương và thương tích.

2) Bệnh viện Q1: 1.750.857 đồng. Vì lý do khám sức khỏe tổng quát, bình thường, không liên quan đến chấn thương và thương tích. (Xét nghiệm hai lần đều khám như nhau).

3) Bệnh viện M: 386.400 đồng. Vì lý do bị giảm thị lực do đục thủy tinh thể.

4) T1 thuê xe taxi đi khám, chữa tại các bệnh viện: Bệnh viện M; Bệnh viện Q1; Bệnh viện M.

Về án phí đương sự phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590 Bộ luật dân sự. Khoản 01 Điều 02, khoản 01 Điều 03, Điều 07 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06-9-2022 hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng, của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

Căn cứ khoản 6 Điều 26, Điều 35 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm d khoản 1 Điều 12; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Buộc anh Nguyễn Văn C phải bồi thường toàn bộ thiệt hại do sức khỏe của chị Trần Thị D bị xâm phạm tổng cộng 33.197.200đ (ba mươi ba triệu một trăm chín bảy nghìn hai trăm đồng).

2. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong các khoản bồi thường, hàng tháng bên phải thi hành án

còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

3. Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc anh Nguyễn Văn C phải nộp 1.659.800đ (một triệu sáu trăm năm mươi chín nghìn tám trăm đồng).

Chị Trần Thị D, anh Nguyễn Văn C được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Vụ Bản;
- Chi cục THADS huyện Vụ Bản;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Trường Nam

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

PHẠM TRƯỜNG NAM